

Số: 161 /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 của tỉnh như sau:

1. Quá trình chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2961/UBND-NC ngày 29 tháng 11 năm 2018 chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trong đó UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xác minh và tổng hợp kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập theo thẩm quyền; tham mưu UBND tỉnh tổng hợp kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 của toàn tỉnh để báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định. Đồng thời, hướng dẫn thực hiện một số nội dung còn tồn tại, vướng mắc trong kê khai tài sản thời gian vừa qua.

Trong năm 2018, các cấp ủy địa phương đã tập trung tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập. Qua đó, tăng cường trách nhiệm, nêu cao tinh thần phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác minh bạch tài sản, thu nhập tại cơ quan, đơn vị.

Qua quá trình thực hiện, có một số thuận lợi và khó khăn sau:

- Thuận lợi: Công tác kê khai tài sản, thu nhập có các văn bản quy định của pháp luật, có hướng dẫn thực hiện của UBND tỉnh. Các đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức triển khai quán triệt kịp thời các văn bản quy định của cấp trên đồng thời xây dựng kế hoạch chi tiết về thực hiện kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập trong từng cơ quan đơn vị. Kết quả

các đối tượng thuộc diện phải kê khai đã nhận thức đầy đủ mục đích, yêu cầu và thực hiện kê khai, minh bạch đúng quy định.

- Khó khăn: Còn một số cán bộ được phân công phụ trách công tác kê khai tài sản, thu nhập chưa nghiên cứu sâu các văn bản quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của địa phương nên còn lúng túng trong việc xác định đối tượng thuộc diện phải kê khai, đối tượng thuộc diện cấp ủy hoặc cấp trên quản lý, công tác tổng hợp báo cáo còn chậm. Còn một số cán bộ, công chức, viên chức kê khai chưa đúng, phải kê khai lại nhiều lần làm mất thời gian.

2. Kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

2.1. Kết quả kê khai

Trong toàn tỉnh có 57/57 đơn vị đầu mối tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập, trong đó:

- Sở, ban, ngành: 27 đơn vị;
- UBND huyện, thành phố: 09 đơn vị;
- Khối Đảng: 10 đơn vị;
- Tổ chức chính trị - xã hội: 06 đơn vị;
- Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh: 05 đơn vị;

Nhóm tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (18 tổ chức).

Kết quả tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, toàn tỉnh có 100% các đơn vị đã hoàn thành việc tổ chức thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 tại đơn vị, tổng hợp, báo cáo cơ bản đúng quy định về số liệu và nội dung. Cụ thể:

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2018 là 7.007 người giảm 209 người so với năm trước, lý do: một số nghỉ hưu, thôi việc, một số chuyển làm công tác khác và do cán bộ phụ trách công tác kê khai minh bạch, tài sản thu nhập của một số đơn vị còn chưa nghiên cứu sâu văn bản dẫn đến việc xác định chưa đúng đối tượng thuộc diện phải kê khai trong năm 2017 nên phải điều chỉnh bổ sung trong năm 2018;

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 7.005/7.007 người (đạt tỷ lệ 99,97%), lý do: Có 01 trường hợp xin thôi việc và 01 trường hợp nghỉ dài hạn điều trị bệnh;

- Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 5.512 bản;

- Số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý: 1.492 bản (Bộ Chính trị 01; Ban Bí thư Trung ương Đảng 03; Ban Thường vụ Tỉnh ủy 255; Ban Thường vụ Huyện ủy 1.233);

2.2. Kết quả công khai

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được tiến hành từ đầu năm 2019 đến hết 31/3/2019 theo quy định.

Hình thức công khai niêm yết hoặc trong cuộc họp (riêng đối với Đảng viên thuộc diện kê khai thì phải công khai trong cuộc họp chi bộ).

Các đơn vị trong tỉnh đã thực hiện công khai, về hình thức công khai niêm yết với 4.226 bản; về hình thức công khai trong cuộc họp với 2.778 bản. Không có đơn vị chưa công khai, có một số ít đơn vị công khai chậm, lý do bản kê khai phải điều chỉnh nhiều lần.

Thông qua phản ánh, trong năm đã thực hiện xác minh đối với 02 trường hợp¹.

Số liệu về bản kê khai được công khai:

- Số bản kê khai đã công khai là 7.004/7.005 bản, tỉ lệ 99,99% so với số bản đã kê khai;
- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết 4.226/7.004 bản, tỷ lệ 60,34% so với số bản đã công khai.
- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 2.778/7.004 bản, tỷ lệ 39,66% so với số bản đã công khai.

2.3. Kết quả thực hiện giải trình, xác minh tài sản, thu nhập

Đối với 02 trường hợp tiến hành xác minh: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy phối hợp với cơ quan thanh tra cùng cấp và các đơn vị có liên quan đã tiến hành xác minh và ban hành kết luận xác minh đối với 02 trường hợp trên. Qua xác minh có 02/02 trường hợp bị xử lý kỷ luật.

Số liệu về giải trình, xác minh tài sản, thu nhập

- Số người yêu cầu giải trình kê khai nguồn gốc tài sản, thu nhập: 02 người.
- Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 02 người.
- Số người đã có kết luận về minh bạch tài sản, thu nhập: 02 người.
- Số người đã có kết luận không trung thực trong minh bạch tài sản, thu nhập: 02 người.

2.4. Kết quả xử lý kỷ luật trong xác minh tài sản, thu nhập

Số liệu về xử lý vi phạm

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: 02 người, trong đó:

¹ Phòng TNMT huyện Châu Thành; Phòng Kinh tế - Hạ tầng Huyện Dương Minh Châu.

+ Hình thức kỷ luật về mặt Đảng: 01 trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo, 01 trường hợp bị khai trừ Đảng.

+ Hình thức kỷ luật về mặt chính quyền: 01 trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo, 01 trường hợp bị cách chức.

3. Đánh giá chung

- Về mặt thuận lợi

Minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức hàng năm trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện đi vào nề nếp trong nhiều năm và đạt được một số kết quả tích cực; nhằm tăng cường hơn nữa nhận thức trong việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản hàng năm, UBND tỉnh đã ban hành Công văn chỉ đạo kịp thời, trong đó đã chỉ đạo, giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong tỉnh về việc tổ chức thực hiện việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập năm 2018.

Kết quả 100% cơ quan, đơn vị, địa phương đã chấp hành quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và chỉ đạo triển khai việc thực hiện ở tất cả các khâu: Xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện, quản lý, lưu trữ hồ sơ, thực hiện chế độ thông tin báo cáo về kê khai tài sản, thu nhập.

Cán bộ công chức, đảng viên đã nhận thức đầy đủ, gương mẫu trong việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định góp phần vào việc thực hiện phòng ngừa tham nhũng tại từng cơ quan, đơn vị.

- Về kết quả thực hiện và những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện

Trong thực hiện việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2018, toàn tỉnh đã hoàn thành đúng, đầy đủ việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập, việc chấp hành các quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản của các cơ quan, đơn vị nhìn chung đạt yêu cầu đề ra mặc dù còn một số tồn tại, hạn chế.

- Các tồn tại, hạn chế

Tại một số đơn vị cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ phụ trách công tác kê khai tài sản thu nhập chưa có nhiều kinh nghiệm nên khi thực hiện có nhiều thiếu sót như: Công tác tổng hợp ở một số đơn vị còn chậm, báo cáo còn thiếu biểu mẫu theo quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, thông tin trên báo cáo chưa đầy đủ...

Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2018 có nhiều biến động so với năm 2017 do nhiều nguyên nhân như: Điều động, chuyển đổi vị trí công tác, nghỉ hưu, thôi việc, các doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, giao trả Chi cục Quản lý thị trường về Bộ Công Thương và có cá sai sót là do lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác kê khai chưa nghiên cứu sâu văn bản quy định dẫn

đến việc xác định đối tượng thuộc diện phải kê khai năm 2017 chưa đúng nên
phải điều chỉnh trong kỳ kê khai năm 2018./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG 60

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến

